



## HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Số: ...../20...../SHS

Số Tài Khoản:

0	6	9	C						
---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán này (**Hợp đồng**) được lập và ký kết tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 20\_\_\_\_ giữa các bên có tên dưới đây:

### (A) KHÁCH HÀNG:

#### Dành cho Khách hàng cá nhân

Họ và tên: .....

Ngày sinh: ...../...../..... Nơi sinh: ..... Giới tính: Nam  Nữ

Số CMND: ..... cấp ngày: ...../...../..... tại: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Mobile: ..... Email: .....

Số điện thoại cố định: ..... Fax: .....

Đơn vị công tác: ..... Chức vụ: .....

#### Dành cho Khách hàng tổ chức:

Tên tổ chức: .....

Giấy phép thành lập/ĐKKD: ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

Người đại diện: ..... Chức vụ: .....

Số CMND: ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Điện thoại người đại diện: NR/CQ: ..... Mobile: .....

Fax: ..... Email: .....

Theo Giấy ủy quyền số (nếu có) ..... ngày: .....

(Sau đây gọi là **Khách hàng**)

### (B) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS):

Trụ sở chính: Tầng 1&3, tòa nhà Trung tâm Hội Nghị Công đoàn, số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số điện thoại: (84.4) 38181888 Fax: (84.4) 38181688 Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Giấy phép thành lập và hoạt động: số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007

Người đại diện: Ông **Trần Hữu Chung** Chức vụ: **Trưởng phòng Môi giới chứng khoán**

(Theo giấy ủy quyền số: 58/2011/UQ-TGD của Tổng Giám đốc ký ngày 26/09/2011 )

Tài khoản số: 1000003490 tại Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn- Hà Nội

(Sau đây gọi là **Công ty chứng khoán**)

Hai bên cùng thống nhất ký kết và thực hiện **Hợp đồng** với các điều khoản và điều kiện cụ thể được quy định chi tiết tại các trang sau của **Hợp đồng**. **Hợp đồng** được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

# ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

## **Điều 1: Luật điều chỉnh**

**Hợp đồng** này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Hai bên cam kết tuân thủ các văn bản pháp luật:

- Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế.
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế.
- Các văn bản pháp luật liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành vào từng thời điểm.

## **Điều 2: Mục đích Hợp đồng**

- 2.1 Theo nội dung của **Hợp đồng** này, **Khách hàng** yêu cầu và **Công ty chứng khoán** đồng ý mở một Tài khoản giao dịch Chứng khoán (**Tài khoản chứng khoán**) đứng tên **Khách hàng** để thực hiện quản lý tiền, chứng khoán, các tài sản liên quan khác và thực hiện các giao dịch chứng khoán cho **Khách hàng**.
- 2.2 **Công ty chứng khoán** cung cấp cho **Khách hàng** các dịch vụ sau: (i) môi giới chứng khoán qua các Sở Giao dịch chứng khoán, (ii) thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo uỷ quyền của **Khách hàng**, (iii) quản lý tiền, chứng khoán của **Khách hàng** có trong tài khoản giao dịch; và (iv) các dịch vụ khác theo thoả thuận giữa **Khách hàng** và **Công ty chứng khoán**.

## **Điều 3: Phương thức giao dịch**

- 3.1 **Khách hàng** thực hiện giao dịch theo một trong các phương thức sau: (i) tại điểm giao dịch, (ii) qua điện thoại, (iii) qua mạng trực tuyến; (iv) hoặc bằng các phương thức khác đã đăng ký với **Công ty chứng khoán**.
- 3.2 **Công ty chứng khoán** sẽ kiểm tra tính hợp lệ của các lệnh giao dịch của **Khách hàng** để đảm bảo tuân thủ các quy định của **Công ty chứng khoán** và pháp luật hiện hành về giao dịch chứng khoán. Sau khi kiểm tra thành công, các lệnh giao dịch này sẽ được chuyển vào hệ thống của các Sở Giao dịch chứng khoán để tiến hành thực hiện giao dịch.
- 3.3 Đối với phương thức giao dịch qua điện thoại và giao dịch qua mạng trực tuyến, **Khách hàng** đồng ý rằng khi **Công ty chứng khoán** chấp nhận giao dịch của **Khách hàng**, bản ghi âm và bản ghi trên hệ thống được lưu tại **Công ty chứng khoán** là chứng từ gốc phản ánh đầy đủ nội dung giao dịch và có hiệu lực pháp lý ràng buộc đối với các bên.

## **Điều 4: Đặt và thực hiện lệnh giao dịch**

- 4.1 Khi **Khách hàng** đặt lệnh mua, số dư tiền trên **Tài khoản chứng khoán** phải tương đương hoặc lớn hơn tổng giá trị chứng khoán được đặt lệnh, thuế và phí dịch vụ ước tính.
- 4.2 Khi **Khách hàng** đặt lệnh bán, số dư chứng khoán phải đủ số lượng và trong tình trạng có thể giao dịch được.
- 4.3 **Khách hàng** chỉ được phép sửa, hủy một phần hoặc toàn bộ lệnh giao dịch đã đặt trong trường hợp lệnh giao dịch chưa được khớp lệnh hết, đồng thời việc sửa đổi, hủy bỏ này được gửi trong thời gian và theo hình thức mà **Công ty chứng khoán** quy định, phù hợp với quy định của các Sở Giao dịch chứng khoán và pháp luật hiện hành.
- 4.2 **Khách hàng** có trách nhiệm tự kiểm tra kết quả giao dịch, **Công ty chứng khoán** gửi thông báo kết quả khớp lệnh cho **Khách hàng** bằng phương thức **Khách hàng** đã đăng ký. Bất kỳ thắc mắc, khiếu nại nào đối với kết quả khớp lệnh cần được gửi đến **Công ty chứng khoán** chậm nhất là ngày giao dịch tiếp theo. Sau thời gian trên, **Khách hàng** không có phản hồi được coi là chấp nhận kết quả giao dịch.

## **Điều 5: Các cam kết mặc định**

- 5.1 **Khách hàng** thừa nhận rằng tại thời điểm kí **Hợp đồng** này, **Khách hàng** đã được **Công ty chứng khoán** hướng dẫn về cách thức giao dịch, đặt lệnh cùng tất cả các thông tin yêu cầu khác về chứng khoán và thị trường chứng khoán, khả năng mang lại rủi ro cho **Khách hàng** khi đầu tư chứng khoán. **Khách hàng** cũng hiểu rằng các thông tin, phân tích, tư vấn và ý kiến của **Công ty chứng khoán** chỉ mang tính chất tham khảo và **Khách hàng** hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình.
- 5.2 **Khách hàng** mặc nhiên thừa nhận giá chứng khoán có thể và luôn luôn biến động, và một chứng khoán bất kỳ có thể lên giá hoặc xuống giá, trong một số trường hợp có thể trở nên hoàn toàn vô giá trị.
- 5.3 Khi ký tên hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch liên quan đến **Tài khoản chứng khoán**, **Khách hàng** mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị **Công ty chứng khoán** thực hiện giao dịch cho mình. Phiếu lệnh mua/bán chứng khoán, tài liệu, dữ liệu mua/bán chứng khoán theo các phương thức khác và các chứng từ, tài liệu có liên quan là phần không thể tách rời của **Hợp đồng**.
- 5.4 Khi thực hiện giao dịch qua điện thoại, giao dịch trực tuyến, **Khách hàng** đồng ý rằng: giao dịch bằng phương thức điện tử luôn có tiềm ẩn các rủi ro, bao gồm nhưng không giới hạn ở các rủi ro do lộ mật khẩu, lộ mã số giao dịch, bị người thứ ba truy cập một cách bất hợp pháp, bị gián đoạn, ngừng trệ giao dịch do lỗi thiết bị, đường truyền, do virus, và những rủi ro khách quan khác. **Khách hàng** đồng ý miễn mọi trách nhiệm pháp lý cũng như yêu cầu bồi thường đối với **Công ty chứng khoán** hay bất kỳ nhân viên nào của **Công ty chứng khoán** đối với bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ những rủi ro nêu trên.
- 5.5 Trong quá trình thực hiện **Hợp đồng**, trường hợp hai bên tiếp tục ký kết các hợp đồng khác cho các dịch vụ liên quan do **Công ty chứng khoán** cung cấp thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của hai bên sẽ được điều chỉnh bằng các hợp đồng khác tương ứng. Tuy nhiên, nếu **Khách hàng** không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hay phát sinh từ các hợp đồng đó, **Khách hàng** đồng ý cho phép **Công ty chứng khoán** được toàn quyền định đoạt số chứng khoán và khoản tiền có trong **Tài khoản chứng khoán** để khấu trừ/ thực hiện các nghĩa vụ còn lại của **Khách hàng** mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào với **Công ty chứng khoán**.
- 5.5 Trong quá trình tiến hành giao dịch, **Khách hàng** cam kết và tuân thủ tất cả các quy trình về giao dịch chứng khoán do **Công ty chứng khoán** quy định.

## **Điều 6: Quyền và Nghĩa vụ của Khách hàng**

- 6.1 Sở hữu hợp pháp đối với số tiền và chứng khoán đã ủy thác cho **Công ty chứng khoán** lưu giữ và có quyền định đoạt số tiền và chứng khoán trong **Tài khoản chứng khoán** cho các giao dịch chứng khoán.
- 6.2 Được hưởng các quyền lợi phát sinh từ số chứng khoán ủy thác cho **Công ty chứng khoán** lưu giữ.

- 6.3 Đặt lệnh giao dịch theo các phương thức giao dịch quy định tại Khoản 3.1, Điều 3 của **Hợp đồng** phù hợp với quy định về giao dịch chứng khoán do **Công ty chứng khoán** quy định trong từng thời kỳ.
- 6.4 Được ủy quyền toàn phần hoặc từng phần cho người khác thực hiện giao dịch liên quan trên **Tài khoản chứng khoán** theo quy định của **pháp luật** và phù hợp với nội dung trong **Hợp đồng ủy quyền (theo mẫu) có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc công chứng** theo quy định của pháp luật.
- 6.5 **Khách hàng** có quyền rút một phần hoặc toàn bộ tiền và chứng khoán khỏi **Tài khoản chứng khoán** khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt **Hợp đồng** với điều kiện tiền và chứng khoán này không bị ràng buộc bởi bất kỳ nghĩa vụ nào.
- 6.6 Chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác những thông tin khi mở tài khoản giao dịch tại **Công ty chứng khoán** theo **Hợp đồng** này hay bất kỳ hợp đồng nào khác sẽ ký với **Công ty chứng khoán**. Trong trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc phát hiện thông tin sai lệch, **Khách hàng** có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày thay đổi hoặc phát hiện để **Công ty chứng khoán** điều chỉnh. **Công ty chứng khoán** sẽ không bị ràng buộc bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại, rủi ro, tổn thất phát sinh cho **Khách hàng** do sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch mà Khách hàng không cập nhật cho **Công ty chứng khoán**.
- 6.7 Chấp nhận kết quả giao dịch được thực hiện bởi **Công ty chứng khoán**, phù hợp với lệnh đặt giao dịch do **Khách hàng** hoặc người được ủy quyền của **Khách hàng** thực hiện.
- 6.8 **Khách hàng** có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí dịch vụ theo biểu phí quy định của **Công ty chứng khoán**, **Công ty chứng khoán** có quyền thay đổi biểu phí dịch vụ tại bất kỳ thời điểm nào và **Khách hàng** mặc nhiên chấp thuận tất cả các thay đổi trong biểu phí với điều kiện những thay đổi này được thông báo công khai trên trang web và tại trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch của **Công ty chứng khoán** 01 (một) ngày làm việc trước thời điểm áp dụng.
- 6.9 Nộp các loại thuế theo quy định của Pháp luật nếu có phát sinh từ các giao dịch của **Khách hàng**.
- 6.10 **Khách hàng** có trách nhiệm cam kết bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản, tên đăng nhập, thẻ bảo mật, mật khẩu và thông báo ngay cho **Công ty chứng khoán** khi các thông tin này bị mất hoặc bị tiết lộ.
- 6.11 Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của **Công ty chứng khoán** liên quan đến việc sử dụng **Tài khoản chứng khoán** và giao dịch mua/bán chứng khoán.
- 6.12 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng và pháp luật hiện hành.

**Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Công ty chứng khoán**

- 7.1 Hưởng phí dịch vụ theo biểu phí mà **Công ty chứng khoán** quy định được niêm yết công khai tại nơi giao dịch và trang web của **Công ty chứng khoán**.
- 7.2 Trong trường hợp **Khách hàng** vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định trong **Hợp đồng** này và/hoặc các qui định của pháp luật, **Công ty chứng khoán** có quyền đình chỉ hoặc chấm dứt hiệu lực giao dịch của **Tài khoản chứng khoán** của **Khách hàng** mà không bị xem là vi phạm **Hợp đồng** và không phải bồi thường cho **Khách hàng**.
- 7.3 Trong trường hợp **Khách hàng** không thực hiện nghĩa vụ nào phát sinh từ giao dịch chứng khoán đã được thực hiện, với sự đồng ý mặc nhiên của **Khách hàng**, **Công ty chứng khoán** có quyền tự động trích tiền từ tài khoản của **Khách hàng**, cũng như bán toàn bộ số chứng khoán trên tài khoản để thanh toán các nghĩa vụ phát sinh đó. Nếu số tiền và chứng khoán trên **Tài khoản chứng khoán** không đủ để thực hiện nghĩa vụ, **Công ty chứng khoán** có quyền yêu cầu **Khách hàng** sử dụng các tài sản khác để thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và bồi thường thiệt hại phát sinh theo quy định hiện hành cho đến khi các nghĩa vụ đó được thực hiện xong.
- 7.4 Thực hiện giao dịch theo yêu cầu của **Khách hàng** phù hợp với pháp luật và quy định của **Hợp đồng** này.
- 7.5 **Công ty chứng khoán** cam kết bảo mật thông tin liên quan đến tài khoản của **Khách hàng** trừ trường hợp: (i) phải cung cấp theo quy định của Pháp luật và/hoặc yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền khác, (ii) được sự đồng ý của **Khách hàng**, (iii) hoặc **Công ty chứng khoán** cung cấp cho các bên cung cấp dịch vụ cho mình phục vụ cho quản trị, hoạt động của **Công ty chứng khoán** và các bên cung cấp dịch vụ phải cam kết bảo mật các thông tin của **Khách hàng**.
- 7.6 **Công ty chứng khoán** gửi cho **Khách hàng** thông báo kết quả giao dịch và các thông tin liên quan khác (gọi là thông báo) bằng một trong các phương thức sau: gửi văn bản/tin nhắn/SMS/gọi điện/fax/thư đến địa chỉ mà **Khách hàng** đã đăng ký với **Công ty chứng khoán**.
- 7.7 **Công ty chứng khoán** sẽ chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, mất mát trong trường hợp **Khách hàng** chứng minh được các thiệt hại, mất mát đó phát sinh trực tiếp từ lỗi của **Công ty chứng khoán** và không thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Thông tin khách hàng cung cấp cho **Công ty chứng khoán** không cập nhật, chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin lệnh mua, bán, tên chứng khoán, mã chứng khoán, số lượng, giá, và các thông tin khác có liên quan, (ii) lỗi do hệ thống truyền tin của nhà cung cấp dịch vụ hoặc viễn thông, (iii) lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của **Công ty chứng khoán** trong việc cung cấp dịch vụ trực tuyến/điện thoại.
- 7.8 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của **Hợp đồng** và pháp luật hiện hành.

**Điều 8: Giải quyết tranh chấp**

Tất cả các tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến **Hợp đồng** sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng, hòa giải giữa các bên. Trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải, một trong các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết.

**Điều 9: Hiệu lực của Hợp đồng**

- 9.1 **Hợp đồng** có hiệu lực kể từ ngày bên cuối cùng ký và đóng dấu hợp pháp vào **Hợp đồng**.
- 9.2 Mọi sửa đổi, bổ sung **Hợp đồng** chỉ có hiệu lực nếu việc sửa đổi, bổ sung đó được lập thành văn bản và do đại diện có thẩm quyền của hai bên ký, các văn bản này được coi là phụ lục không tách rời của **Hợp đồng**.
- 9.3 **Hợp đồng** có thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày có hiệu lực và sẽ tự động gia hạn từng năm khi hết thời hạn nếu hai bên không có thoả thuận nào khác.
- 9.4 Nếu có điều khoản nào của **Hợp đồng** được xác định là không có hiệu lực và/hoặc không thể thực thi, thì việc đó cũng không ảnh hưởng đến hiệu lực các phần còn lại trong **Hợp đồng**.
- 9.5 **Hợp đồng** có thể được chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:
- Một trong các bên yêu cầu chấm dứt **Hợp đồng**;
  - **Khách hàng** không có số dư trong tài khoản và không có giao dịch trong vòng 02 (hai) năm liên tục;
  - **Khách hàng** vi phạm nghĩa vụ, thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật;

- **Khách hàng** bị chết, bị mất năng lực hành vi dân sự, bị truy tố trước pháp luật;
- **Công ty Chứng khoán** giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, bị thu hồi giấy phép hoạt động.

9.6 Khi **Hợp đồng** chấm dứt theo các trường hợp quy định tại Khoản 9.5 Điều này, các bên hoặc người thừa kế hoặc kế nhiệm hợp pháp vẫn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ còn tồn tại theo quy định trong **Hợp đồng** này.

*Sau khi nghiên cứu đầy đủ các quy định về giao dịch chứng khoán và được tư vấn về các rủi ro khi đầu tư vào chứng khoán, tôi đề nghị Công ty chứng khoán mở tài khoản để thực hiện giao dịch chứng khoán. Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật và cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định về giao dịch chứng khoán của pháp luật hiện hành và của Công ty chứng khoán*

Chữ ký mẫu của KH		Phần dành cho SHS	
Chữ ký 1	Chữ ký 2	Nhân viên tiếp nhận hồ sơ (Ký và ghi rõ họ tên)	Nhân viên Kiểm soát (Ký và ghi rõ họ tên)

Họ và tên nhân viên tư vấn (nếu có).....

**KHÁCH HÀNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)